

Số: /BC-UBND

Lương Bằng, ngày tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Thực trạng các lĩnh vực phát triển KT-XH, đầu tư xây dựng, chế độ chính sách, an sinh xã hội đối với xã CT229, xã An toàn khu trên địa bàn Lương Bằng

Thực hiện văn bản số: 335/UBND-VP, ngày 03 tháng 3 năm 2022 của ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn, về việc báo cáo thực trạng các lĩnh vực phát triển KT-XH, đầu tư xây dựng, chế độ chính sách, an sinh xã hội đối với các xã CT 229, xã an toàn khu;

Ủy ban nhân dân xã Lương Bằng cáo như sau:

I. Đánh giá chung

Lương Bằng nằm ở phía tây nam của huyện Chợ Đồn, cách trung tâm huyện 18 km. Có trục đường Quốc lộ 3c đi qua 3 thôn. Diện tích tự nhiên 6.104 ha được chia làm 15 thôn bản, có 553 hộ với 2.262 nhân khẩu, gồm 05 dân tộc anh em cùng sinh sống. Dân tộc thiểu số chiếm tới 96,76 %. Đa đa số các dân tộc trên địa bàn xã sống chủ yếu bằng nghề sản xuất nông, lâm nghiệp và một số dịch vụ kinh doanh nhỏ, lẻ. Hiện nay Lương Bằng vẫn là một xã khó khăn nằm trong diện đầu tư của chương trình CT229, đời sống kinh tế còn gặp nhiều khó khăn. Điều kiện tiếp thu và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn nhiều hạn chế, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm mức thu nhập bình quân đầu người thấp.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đầu tư, xây dựng về cơ sở hạ tầng như: Làm đường giao thông liên thôn, xây dựng nhà văn hóa thôn, duy tu các trường lớp học, xây dựng các công trình thủy lợi phục vụ cho sản xuất ... Chế độ chính sách, an sinh xã hội luôn được đảng ủy, chính quyền xã quan tâm thực hiện, tuy nhiên do nguồn kinh phí còn hạn chế nên chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân, số hộ nghèo, cận nghèo đã được hỗ trợ nhiều năm nhưng chưa thoát nghèo.

II. Thực trạng các lĩnh vực phát triển KT-XH, đầu tư xây dựng, chế độ chính sách, an sinh xã hội đối với các xã CT229, xã An toàn khu

1. Bộ máy chính quyền

Thực hiện theo văn bản của tỉnh, huyện về phân bổ số lượng cán bộ, công chức. Hiện nay Ủy ban nhân dân xã có 10 công chức và 09 cán bộ. Các đồng chí cán bộ công chức đều được đào tạo đạt chuẩn theo lĩnh vực đảm nhiệm.

2. Phát triển kinh tế - xã hội

Trên địa bàn thôn gồm có 15 thôn bản nhân dân sống chủ yếu bằng sản xuất nông, lâm nghiệp, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Trong những năm qua các hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn xã đã được hỗ trợ các chế độ chính sách như mô hình: Hỗ trợ phân bón. Chăn nuôi gà, hỗ trợ máy móc phục vụ cho sản xuất, hỗ trợ nuôi trâu sinh sản, qua các mô hình đã thực hiện chưa đem lại hiệu quả kinh tế cho người dân.

3. Đầu tư cơ sở hạ tầng

Cơ sở hạ tầng trên đại bàn xã Lương Bằng đã được chương trình CT229 đầu tư gồm: 04 công trình đường giao thông liên thôn với tổng chiều dài bê tông hóa là 12 Km. 16 tuyến đường trục thôn với chiều dài kiên cố hóa được 14,45 Km. 05 nhà văn hóa thôn. Trạm y tế xã. Các công trình thủy lợi trên địa bàn gồm có 04 công trình. Các công trình trên đã được đưa vào sử dụng nhưng đối với các tuyến đường giao thông vốn đầu tư giàn trải qua nhiều năm gây khó khăn trong việc triển khai thực hiện đối với cấp cơ sở

4. Các chế độ chính sách, an sinh xã hội hiện đang hưởng

- Cán bộ, công chức, viên chức: Hiện nay cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã không được hưởng chế độ chính sách nào từ chương trình CT229, xã an toàn khu.

- Người dân: Không được hưởng chính sách

- Học sinh: Không được hưởng chính sách

III. Kết quả các lĩnh vực phát triển KT-XH, đầu tư xây dựng, chế độ chính sách, an sinh xã hội đối với các xã CT229, xã An toàn khu

Trong những năm vừa qua nhân dân trên đại bàn xã đã được hưởng các chế độ chính sách từ nguồn vốn CT229 như: Đầu tư xây dựng đường giao thông, hỗ trợ phát triển sản xuất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Xây dựng trạm y tế xã đạt chuẩn. Duy tu bản dưỡng các trường lớp học cho học sinh.

Chương trình CT229 đầu tư xây dựng đường giao thông nhân dân ở một số thôn của xã Lương Bằng đã đi lại được thuận lợi tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế - xã hội của xã trong những năm vừa qua. Hiện nay trên địa bàn xã còn có đường đi lại khó khăn như nhân dân thôn Nà Bura, Bản Diều, do tuyến đường đầu tư xây dựng đồ bê tông chưa được hết tuyến.

IV. Những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện việc phát triển KT-XH, đầu tư xây dựng, chế độ chính sách, an sinh xã hội đối với các xã CT229, xã An toàn khu

1. Phát triển kinh tế - xã hội

Nhân dân trên địa bàn xã đã được cấp ủy chính quyền địa phương các cấp quan tâm tạo điều kiện về đầu tư, hỗ trợ chương trình phát triển sản xuất tuy nhiên sau khi

nhân dân thực hiện có đầu ra của sản phẩm không có đầu ra để tiêu thụ sản phẩm. Là xã an toàn khu nên khó khăn trong việc giao thương hàng hóa với các thương lái từ tỉnh khác đến. Nhân dân trên địa bàn xã không được tiếp cận các nguồn vốn đầu tư từ các chương trình khác ngoài các nguồn vốn của cấp trên cấp.

2. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng

- Nguồn vốn đầu tư xây dựng được phân bổ cho xã còn hạn chế nên việc triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, do nhu cầu đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn xã nhiều. Việc đầu tư vốn xây dựng đường giao thông nông thôn gian trải qua nhiều năm do đó gây khó khăn cho việc thực hiện trong những năm sau.

- Các nội dung khác có liên quan trực tiếp, thực tế địa phương đã vướng mắc:

Các văn bản hướng dẫn thực đầu tư xây dựng cơ bản còn chông chéo chưa thống nhất được nội dung để cấp cơ sở thực hiện.

Công tác đầu tư xây dựng, tôn tạo các điểm di lịch, lịch sử, tạo khu du lịch để phát triển kinh tế xã hội của địa phương hiện nay chưa được thực hiện.

3. Chế độ chính sách, an sinh xã hội

- Cán bộ, công nhân viên chức: Đối với xã an toàn khu thì cán bộ công chức thực hiện các công việc về rà soát các nội dung liên quan đến chế độ chính sách, xây dựng các phương án, kế hoạch và các chương trình nội dung công việc nhiều nhưng không được hưởng chế độ chính sách đặc thù đối với xã an toàn khu.

- Người dân: Về chế độ chính sách đối với nhân dân chưa được áp dụng để thực hiện như: hỗ trợ người dân về chính mua bảo y tế.

- Học sinh: Chưa có chế độ chính sách đối với học sinh trên địa bàn xã.

V. Nhật xét, đánh giá hiệu quả các lĩnh vực phát triển KT-XH, đầu tư xây dựng, chế độ chính sách, an sinh xã hội đối với các xã CT229, xã An toàn khu

Nhờ có sự đầu tư của nguồn vốn thuộc chương trình CT229 xã Lương Bằng đã được đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn, phai đập, kênh mương đã tạo thuận lợi cho nhân dân ở các thôn phát triển về kinh tế, tạo động lực thúc đẩy cho nền kinh tế xã Lương Bằng ngày một phát triển đi lên.

VI. Kiến nghị, đề xuất

- Về cơ chế chính sách: Đề nghị cấp trên quan tâm về chế độ chính sách đặc thù cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã, cấp thôn đối với xã an toàn khu.

- Về nguồn vốn đầu tư: Đề nghị cấp trên quan tâm cấp vốn đầu tư xây dựng cơ bản như đầu tư xây dựng phai đập, kênh mương. Đường giao thông nông thôn của các thôn đã được đầu tư nhưng chưa thực hiện được hết tuyến đường, nhà văn hóa thôn, trường học.

- Về chế độ chính sách, an sinh xã hội: Đề nghị quan tâm về chế độ chính sách đối với học sinh các bậc học. Có cơ chế hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo được thoát nghèo, hỗ trợ người dân sinh sống trên địa bàn xã được hưởng thụ các chế độ chính

sách như bảo hiểm y tế. Có nguồn vốn đầu tư hỗ trợ cho nhân dân trên địa bàn xã để phát triển về kinh tế.

Trên đây là báo cáo thực trạng phát triển kinh tế xã hội đối với xã an toàn khu của Ủy ban nhân dân xã Lương Bằng./.

Nơi nhận:

Bản điện tử:

- UBND huyện CD;
- TT Đảng ủy xã (B/c)
- TT HĐND xã (B/c)

Bản giấy:

- Lưu VP UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ma Thế Quốc